

nghiệp. Chúng ta phải bảo vệ mình trước những hành vi của chúng.

Hãy suy nghĩ về điều này: hàng năm, tình trạng trộm cắp và gian lận nơi công sở ước tính vào khoảng 600 tỷ đô-la. Con số này cao hơn rất nhiều so với tổng thiệt hại tài chính do nạn ăn cắp, ăn trộm xe ô tô (tổng cộng khoảng 16 tỷ đô-la năm 2004); nhiều hơn số tiền mà các tội phạm chuyên nghiệp ở Mỹ có thể ăn trộm được trong suốt cuộc đời của chúng; và gần như gấp đôi số vốn được định giá trên thị trường của tập đoàn General Electric. Chưa hết, hàng năm, theo báo cáo của ngành bảo hiểm, cá nhân khai báo sai khoảng 24 tỷ đô-la trong đơn khai báo mất tài sản của họ. Trong khi đó, tổ chức IRS (một cơ quan thuộc Chính phủ Mỹ chịu trách nhiệm về thu thuế và thực thi luật thuế) ước tính họ thiệt hại khoảng 350 tỷ đô-la hàng năm, thể hiện sự chênh lệch giữa số tiền thuế mà cảnh sát nghĩ người dân phải trả với số tiền thuế mà người dân thực trả. Ngành công nghiệp bán lẻ cũng như thế đâu không kém với mức thiệt hại 16 tỷ đô-la/năm do những khách hàng mua quần áo, giấu nhãn mác vào trong túi quần rồi trả lại những bộ quần áo “second-hand” này để nhận tiền bồi thường.

Vụ scandal Enron xảy ra vào năm 2001, tôi, Giáo sư Nina Mazar và Giáo sư On Amir (Đại học California ở San Diego) đã thảo luận về sự gian lận. Chúng tôi băn khoăn tại sao một số tội phạm, đặc biệt là tội phạm cổ cồn trắng lại bị xét xử ít hơn so với những đối tượng khác – nhất là nhóm tội phạm này lại gây ra nhiều thiệt hại tài chính hơn